

Số: 73 /2016/QĐ-UBND

Long An, ngày 20 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2017 làm cơ sở xác định nghĩa vụ tài chính đối với người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Văn bản số 5299/UBND-TH ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh Long An về việc ủy quyền điều hành, xử lý công việc của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4007/TTr-STC ngày 06/12/2016 và được sự thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Văn bản số 727/HĐND-KTNS ngày 16/12/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2017 làm cơ sở xác định nghĩa vụ tài chính đối với người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Long An, như sau:

1. Đối tượng áp dụng:

a) Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 3 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

b) Theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

2. Hệ số điều chỉnh giá đất:

STT	Hệ số điều chỉnh	Địa bàn áp dụng
1	1,2	Thành phố Tân An và các huyện: Bến Lức, Cần Đức, Cần Giuộc, Đức Hòa.
2	1,0	Thị xã Kiến Tường và các huyện: Thủ Thừa, Tân Trụ, Châu Thành, Đức Huệ, Thạnh Hóa, Tân Thạnh, Mộc Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Hưng.

Riêng loại đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp thì áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất là 1,0.

3. Cơ quan tài chính, cơ quan thuế có trách nhiệm căn cứ giá đất trong Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh và hệ số điều chỉnh giá đất tại quyết định này để xác định nghĩa vụ tài chính đối với người sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và người sử dụng đất có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT. UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng KT₁;
- Lưu VT, STC-CT,MB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Tấn Dũng